

**BẢNG ĐIỂM ỨNG VIÊN THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2017 - 2018
TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

TT	Mã số hồ sơ	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành / Môn dự tuyển	Điểm học tập + điểm tốt nghiệp <i>(nếu học theo hệ tín chỉ, thì điểm học tập đồng thời là điểm TN)</i>		Tổng điểm học tập + điểm tốt nghiệp <i>(nếu học theo hệ tín chỉ, tính hệ số 2)</i>	Điểm phỏng vấn + Thực hành <i>(thang điểm 100)</i>								Tổng điểm phỏng vấn + Thực hành <i>(tính hệ số 2)</i>	Tổng điểm <i>(8+18)</i>	Phòng phỏng vấn kiến thức chung	Phòng phỏng vấn kiến thức chuyên môn		Ghi chú	
					Điểm học tập <i>(thang điểm 100)</i>	Điểm tốt nghiệp <i>(thang điểm 100)</i>		Trắc nghiệm kiến thức chung <i>(25 điểm)</i>	Phỏng vấn <i>(25 điểm)</i>				Giảng thử <i>(50 điểm)</i>						Đợt	Phòng		
									Giám khảo 1	Giám khảo 2	Giám khảo 3	Thống nhất <i>(10+11+12)/3</i>	Giám khảo 1	Giám khảo 2	Giám khảo 3							Thống nhất <i>(14+15+16)/3</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
01	LTT_105_1	Trần Hồng Thảo	04/03/1990	May-TKTT-Nữ công	66.2		132.4	13	22	22	22	22	42.5	44	43	43.2	156.4	288.8	C3.1-04	1	C3.1-05	
02	LTT_105_2	Nguyễn Mỹ Tiên	0/0/1990	Kinh tế luật	68	50	118	18	23	23	22	22.7	42	41.5	41.5	41.7	164.8	282.8	C3.1-04	1	C3.1-04	
03	LTT_105_3	Trần Thị Ngọc Dung	20/10/1985	Kinh tế luật	65.8	65	130.8	17	24	25	23.5	24.2	44	43.5	43	43.5	169.4	300.2	C3.1-04	1	C3.1-04	
04	LTT_105_5	Trần Công Văn	01/04/1974	Kinh tế luật	62	65	127	16	11	11	11	11	22	23	22	22.3	98.6	225.6	C3.1-04	1	C3.1-04	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 8 năm 2017

ĐIỀU TRƯỞNG
KIỂM CHẾ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC



Phạm Hữu Lộc